TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- Số: **287/2021/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** --- *Long Biên, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 259/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2021:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Anh T, sinh năm 1986

Bị đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1985

Cùng HKTT: Tổ 14 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/5/2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Anh T và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh T và chị N xác định có 02 con chung tên là Đỗ Thu N, sinh ngày 28/01/2010 và Đỗ Nam K, sinh ngày 30/4/2014. Các đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N, chị N là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu K. Mỗi người nuôi một cháu không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T và chị N cho đến khi cháu N, cháu K đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ của vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí HNGĐ sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0064579 ngày 27/4/2021. Nay, hoàn trả anh T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Đình Hùng